

I, they, 2 người (Nam and Phong) + have

1 người khác :

He, She + has

My mother, my friend, my brother,... + has

Anna, Linda, Nam, Phong + has

Ví dụ: I have one puzzle (Mình có 1 bộ lắp hình)

My brother has two cars (Em trai mình có 2 chiếc xe hơi)

Nam has one dog (Nam có 1 con chó)

They have three kites

Exercise 1: have or has

1. He _____ one car
2. My mother _____ two kites
3. Phong _____ two dogs
4. I _____ three planes
5. Linda _____ two rabbits.
6. They _____ five trucks.

Exercise 2:

1. Chị gái của bạn có con búp bê nào không?

⇒ Does

2. Chị gái của mình có một con búp bê.

⇒

3. Phong có con tàu nào không?

⇒

4. Cậu ấy có 2 con tàu.

⇒

5. Bạn có chiếc xe tải nào không?

⇒

6. Mình có 3 chiếc xe tải.

⇒

7. Mẹ của bạn có con mèo nào không?

⇒

8. Mẹ của mình có 2 con mèo.

⇒